

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2011/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 22 tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và duy tu, bảo trì các công trình hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số: 140/2005/NĐ-CP ngày 11/11/2006 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số: 186/2004/NĐ-CP ngày 05/11/2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn đường bộ;

Căn cứ Nghị định: 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định: 49/2008/NĐ-CP ngày 18/4/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định: 209/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số: 72/2007/NĐ-CP ngày 07/5/2007 của Chính phủ về Quản lý an toàn đập;

Căn cứ Quyết định số: 34/2006/QĐ-BCN ngày 13/9/2006 của Bộ Công nghiệp về việc ban hành Quy định về kỹ thuật an toàn lưới điện hạ áp nông thôn.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và duy tu, bảo trì các công trình hạ tầng khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng và Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã;

các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Mùa A Sơn

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Quản lý, vận hành khai thác sử dụng và duy tu, bảo trì
các công trình hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên.**
(Kèm theo Quyết định số: 27 /2011/QĐ-UBND ngày 22 /9/2011 của UBND tỉnh
Điện Biên)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Quy chế quản lý, vận hành duy tu, bảo trì các công trình hạ tầng khu vực nông thôn được áp dụng đối với:

1. Công trình đường giao thông từ xã xuống các thôn bản, đường liên thôn bản;
2. Công trình thủy lợi phục vụ tưới tiêu trong phạm vi xã, thôn bản;
3. Công trình điện từ xã đến thôn bản;
4. Công trình nước sinh hoạt phục vụ nhu cầu của nhân dân trong phạm vi xã, thôn bản;
5. Công trình trường, lớp học, nhà trẻ, lớp mẫu giáo, nhà ở cho giáo viên, nhà ở cho học sinh nội trú và công trình phụ tại trung tâm các xã, thôn bản;
6. Trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND và UBND xã;
7. Nhà sinh hoạt cộng đồng của xã, thôn bản;
8. Trạm y tế xã;
9. Công trình chợ ở trung tâm xã, cụm xã.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các công trình hạ tầng nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên được xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, khuyến khích các công trình hạ tầng nông thôn được xây dựng từ nguồn kinh phí khác áp dụng theo Quy chế này.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy trình quản lý, vận hành duy tu bảo trì công trình.

1. Công trình giao thông

- a) Nội dung công việc phải thực hiện.

Trong quá trình khai thác sử dụng đối với tuyến đường phải thường xuyên khơi thông hệ thống thoát nước, đắp bù đất nền đường, phát dọn cây cỏ ven đường, gia cố các mái taluy có nguy cơ sạt lở, các nơi có khả năng mất chân đường do xói lở, kiểm tra hệ thống cầu, cống, hệ thống báo hiệu đường bộ và các công trình phụ trợ khác phát hiện hư hỏng có thể xảy ra tai nạn giao thông.

b) Những hành vi cho phép.

Việc khai thác, sử dụng trong phạm vi đất hành lang an toàn giao thông cho phép phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Đối với đường đắp: Phải trồng cây cách mép chân đường ít nhất 01m đối với cây lương thực, hoa màu và 02m đối với cây ăn quả, cây lấy gỗ;

- Đối với đường đào: Phải trồng cách mép đỉnh mái đường hoặc mép ngoài rãnh đỉnh ít nhất 06m;

- Chỉ được trồng các loại cây ăn quả, cây lấy gỗ có rễ ăn sâu và không cản trở tầm nhìn của người tham gia giao thông. Riêng tại các đoạn gần nơi đường giao nhau giữa đường bộ với đường bộ, chỉ được trồng các loại cây thấp không cản trở đến tầm nhìn;

- Các ao hồ nuôi trồng thủy sản phải cách mép chân đường một khoảng tối thiểu bằng mức chênh lệch về độ cao giữa mép chân nền đường đắp và đáy ao hồ. Mức nước trong ao hồ không được cao hơn cao độ chân nền đường;

- Các mương thủy lợi phải cách chân mái đường đắp một khoảng cách tối thiểu bằng chiều sâu của mương và mức nước trong mương không được cao hơn cao độ chân nền đường, trừ trường hợp lũ lụt;

- Lò vôi, lò đúc kim loại, lò gạch, lò thủy tinh, lò gốm phải cách chân nền đường ít nhất 25m;

- Nơi họp chợ và các điểm kinh doanh, dịch vụ phải nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ và mọi hoạt động không được để ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ.

- Các kho chứa chất nổ, chất độc, chất dễ cháy; các mỏ khai thác bằng mìn ngoài việc phải ở ngoài hành lang an toàn đường bộ còn phải có một khoảng cách an toàn theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Các công trình khác ở ngoài hành lang an toàn đường bộ nhưng ảnh hưởng đến hoạt động giao thông và an toàn giao thông đường bộ phải được khắc phục, sửa chữa kịp thời.

c) Những hành vi nghiêm cấm.

- Đào, khoan xẻ đường trái phép;

- Mở đường nhánh nối vào đường chính trái phép;

- Đặt chướng ngại vật trên đường gây cản trở giao thông;

- Thả rồng, chôn dất súc vật trên mặt đường, mái đường; buộc súc vật vào hàng cây hai bên đường, cọc tiêu, biển báo, công trình phụ trợ khác của đường bộ;

- Khai thác trái phép cát, đá, sỏi hoặc các hành vi khác làm ảnh hưởng tới an toàn công trình giao thông;

- Đào phá, đốt lửa, nổ mìn, neo buộc tàu thuyền hoặc gây ảnh hưởng đến an toàn cầu.

- Tự ý leo trèo lên mố, trụ và dầm cầu.

- Lấn chiếm đất hành lang an toàn giao thông.

2. Công trình điện.

a) Nội dung công việc phải thực hiện.

Trong quá trình quản lý, vận hành cần kiểm tra về điều kiện kỹ thuật đảm bảo an toàn cung cấp điện, an toàn hành lang tuyến đường dây.

- Kiểm tra định kỳ lưới điện phải được thực hiện 3 tháng 1 lần. Nội dung kiểm tra gồm:

+ Kiểm tra và phát dọn hành lang an toàn tuyến đường dây;

+ Kiểm tra dây dẫn và các phụ kiện mắc dây;

+ Kiểm tra cột, móng cột;

+ Kiểm tra xà hoặc giá dọc;

+ Kiểm tra toàn thể dây néo (nếu có);

+ Kiểm tra hệ thống tiếp địa;

+ Các hiện tượng bất thường khác ảnh hưởng đến vận hành an toàn lưới điện.

- Kiểm tra đột xuất được thực hiện sau mỗi đợt thiên tai hoặc có các hiện tượng bất thường khác.

- Đo trị số điện trở nối đất ít nhất 3 năm 1 lần.

b) Những hành vi nghiêm cấm.

- Người không có nhiệm vụ trèo lên bất cứ bộ phận nào của đường dây;

- Dùng điện để bắt cá, bẫy chuột, bẫy trộm;

- Phơi quần áo, đồ dùng lên dây điện;

- Thả diều, đá bóng ở gần đường dây điện;

- Bắn chim đậu trên dây điện, trạm điện;

- Quăng, ném bất kỳ vật gì lên đường dây điện, trạm điện;

- Tháo gỡ dây chằng néo, dây tiếp đất của cột;

- Đào đất gây lún sụt móng cột điện;

- Lợi dụng các cột điện để làm nhà, lều quán bán hàng, buộc trâu bò hoặc gia súc khác;
- Trồng và để cành cây, dây leo của gia đình phát triển gây ảnh hưởng đến vận hành an toàn đường dây;
- Lắp đặt cột ăng ten, dây chằng cột ăng ten gần đường dây;
- Các hành vi khác gây mất an toàn lưới điện theo quy định của pháp luật.

3. Công trình thủy lợi.

a) Nội dung công việc phải thực hiện:

- Thường xuyên nạo vét bùn đất, khơi thông dòng chảy của mương phai.
- Kiểm tra thường xuyên nhằm phát hiện các sự cố sạt lở, hư hỏng của kênh mương để có biện pháp sửa chữa kịp thời.

b) Những hành vi cho phép:

Trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, khi thực hiện các hoạt động như: Trồng cây lâu năm, hoạt động giao thông vận tải, xây dựng nhà kho, bến bãi, chuồng trại chăn nuôi, chôn lấp phế thải, chất rắn thì chỉ được thực hiện sau khi đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép.

c) Những hành vi nghiêm cấm:

- Nuôi trồng thủy, hải sản trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;
- Khoan, đào điều tra, khảo sát địa chất, khoan, đào thăm dò thi công công trình khai thác nước dưới đất, khoan thăm dò khai thác khoáng sản trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;
- Khai thác đất, đá, cát, sỏi và các vật liệu xây dựng trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

4. Công trình nước sinh hoạt.

a) Nội dung công việc phải thực hiện.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống đường ống và các bể chứa, lọc nước, đập đầu nguồn nhằm phát hiện những hư hỏng để sửa chữa khắc phục kịp thời.

b) Những hành vi nghiêm cấm.

- Phát nương, đốt nương nơi đầu nguồn nước;
- Chăn dắt súc vật, tắm giặt nơi đầu nguồn nước;
- Làm chuồng trại chăn nuôi, nhà vệ sinh đầu nguồn nước.

5. Công trình trường lớp học, nhà trẻ, lớp mẫu giáo, nhà ở cho giáo viên, nhà ở của học sinh nội trú, trụ sở làm việc của xã, trạm y tế xã, nhà sinh hoạt cộng đồng, Công trình chợ ở trung tâm xã, cụm xã.

- Phải thường xuyên kiểm tra hiện trạng của các công trình, khi phát hiện những hư hỏng như vỡ ngói, thấm dột, bong tróc lớp trát, lún sụt nền, sỏi lở móng, cong vênh cửa để sửa chữa kịp thời;

- Trong quá trình khai thác sử dụng phải đúng công năng, mục đích theo thiết kế, không coi nới, tự ý tháo dỡ hoặc phá dỡ làm biến dạng công trình;

- Khi mùa mưa bão tới cần lập phương án phòng chống, chằng néo đảm bảo an toàn cho công trình.

Điều 4. Trách nhiệm quản lý, vận hành duy tu và bảo trì công trình cơ sở hạ tầng.

1. Nguyên tắc chung

Công trình thuộc phạm vi, đối tượng nào được hưởng thụ thì đối tượng đó có trách nhiệm quản lý, bảo vệ, khai thác sử dụng và bảo trì công trình;

- Công trình đường giao thông từ xã xuống thôn bản do UBND xã (người đứng đầu UBND là Chủ tịch xã) chịu trách nhiệm chính. Công trình đường liên thôn bản do Trưởng bản của các bản có đường đi qua chịu trách nhiệm chính;

- Công trình lưới điện hạ áp trên địa bàn xã, đơn vị quản lý, vận hành công trình chịu trách nhiệm chính, UBND xã có trách nhiệm phối hợp;

- Công trình thủy lợi, nước sinh hoạt phục vụ cho thôn bản, trưởng thôn bản chịu trách nhiệm chính;

- Công trình trường lớp học, nhà trẻ, lớp mẫu giáo, nhà ở cho giáo viên, nhà ở của học sinh nội trú do hiệu trưởng, cụm trưởng hoặc người phụ trách chịu trách nhiệm;

- Trạm xá do trưởng trạm chịu trách nhiệm;

- Trụ sở làm việc, nhà sinh hoạt cộng đồng của xã do Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm;

- Nhà sinh hoạt cộng đồng của thôn bản do trưởng thôn bản chịu trách nhiệm;

- UBND huyện Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Ban Quản lý chợ đối với các chợ loại 2, loại 3 (do nhà nước đầu tư hoặc hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng) đang hoạt động do Ban quản lý chợ điều hành;

- UBND xã có trách nhiệm quản lý các chợ loại 3 và phối hợp với các cơ quan của huyện quản lý các chợ trên địa bàn.

2. Trách nhiệm cụ thể.

a) Đối với trụ sở làm việc của xã, các công trình phục vụ chung cho cộng đồng dân cư trong toàn xã như đường giao thông từ xã xuống thôn bản, đường điện từ xã xuống thôn bản, UBND xã có trách nhiệm:

- Quản lý, vận hành duy tu và bảo trì công trình;
 - Tuyên truyền, phổ biến và giáo dục nhân dân các quy định về bảo vệ công trình;
 - Thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên, huy động sự đóng góp công sức của nhân dân, các tổ chức đoàn thể quần chúng như: Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên tiền phong, Hội phụ nữ, Hội nông dân, các nhà hảo tâm bằng các hình thức như lao động công ích, lao động tự nguyện, đóng góp vật liệu, tài trợ vốn;
 - Khi công trình hư hỏng nặng vượt quá khả năng của xã hoặc công trình đã hết niên hạn sử dụng nhưng có thể sửa chữa để tiếp tục sử dụng được thì UBND xã có trách nhiệm báo cáo UBND huyện xem xét quyết định.
- b) Đối với các công trình phục vụ cho cộng đồng dân cư của thôn, bản hoặc liên thôn bản thì Trưởng thôn bản hoặc trưởng các liên thôn bản có trách nhiệm:
- Quản lý, bảo trì công trình của thôn bản hoặc công trình liên thôn bản;
 - Tuyên truyền, phổ biến và giáo dục nhân dân các quy định về quản lý, khai thác sử dụng và bảo vệ công trình;
 - Huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức, cá nhân trong việc duy tu, bảo dưỡng thường xuyên các công trình;
 - Khi công trình xảy ra sự cố vượt quá khả năng khắc phục của thôn bản hoặc có nhu cầu sửa chữa lớn thì trưởng thôn bản phản ánh với UBND xã để báo cáo UBND huyện xem xét có biện pháp xử lý.
- c) Đối với các công trình trường, lớp học, nhà trẻ, lớp mẫu giáo, nhà ở cho giáo viên, nhà ở của học sinh nội trú, trạm xá do Hiệu trưởng trường, trạm xá trưởng quản lý, vận hành duy tu, bảo trì công trình và có trách nhiệm:
- Xây dựng nội quy quản lý, khai thác sử dụng và bảo trì công trình trong cơ quan, đơn vị;
 - Thường xuyên giáo dục CBCNV trong cơ quan ý thức làm chủ bảo vệ tài sản công;
 - Sửa chữa thường xuyên các hư hỏng nhỏ để nâng cao tuổi thọ công trình.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Tổ chức thực hiện.

Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp & PTNT, Giao thông Vận tải và các Sở ngành liên quan có trách nhiệm hướng dẫn với UBND cấp huyện, xã tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này đảm bảo đạt được hiệu quả cao nhất.

UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra UBND các xã trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, vận hành duy tu bảo trì các công trình hạ tầng nông thôn theo quy định tại Quy chế này và các quy định của Pháp luật hiện hành.

Điều 6. Xử lý các vi phạm trong công việc quản lý, vận hành duy tu bảo trì các công trình.

Xử lý những cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm đến an toàn của công trình theo quy định; đồng thời khen thưởng, biểu dương kịp thời những cá nhân, tổ chức có thành tích trong việc quản lý, khai thác sử dụng và bảo vệ công trình.

Các hành vi vi phạm trong việc quản lý, vận hành duy tu bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật nông thôn: Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Mùa A Sơn